

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Anh Huy.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Anh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Anh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2022/QĐST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: **Anh Phan Đăng Q** - sinh năm: 1980.

HKTT và nơi ở hiện nay: Số 4 Ngõ 189 NNV, phường T, quận C, thành phố N. (có mặt)

Người bị yêu cầu: **Chị Nguyễn Thị TH** - sinh năm: 1983.

HKTT và Nơi cư trú cuối cùng: Số 4 Ngõ 189 NNV, phường T, quận C, thành phố N.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 19/10/2020 nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy và trong quá trình giải quyết vụ án, người yêu cầu là anh Phan Đăng Q trình bày:

Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị TH, sinh năm: 1983, HKTT: Số 4 Ngõ 189 NNV, phường T, quận C, thành phố N vào ngày 25/9/2006 tại UBND phường T, quận C, N. Anh và chị TH có 02 con chung là cháu Phan Đăng Đức P, sinh ngày: 31/10/2006; cháu Phan Hương G, sinh ngày 05/3/2012. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và bất đồng quan điểm, giải quyết nhiều lần không được. Chị TH có tự ý vay nợ một số tiền lớn của gia đình nội ngoại và không có khả năng trả nợ nên đến tháng 5 năm 2019 chị TH đã bỏ nhà đi. Hai bên

gia đình đã tìm mọi biện pháp liên lạc và tìm kiếm nhưng vẫn không thấy chị TH. Hiện nay, gia đình hai bên không ai biết thông tin chị TH đang ở đâu.

Nay anh Phan Đăng Q đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị TH, sinh năm: 1983; số Giấy chứng minh nhân dân: 111909212; HKTT và Nơi cư trú cuối cùng: Số 4 Ngõ 189 NNV, phường T, quận C, thành phố N mất tích. Ngoài ra, anh Phan Đăng Q không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp, anh Phan Đăng Q vẫn giữ nguyên đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị TH mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu: trong quá trình khởi kiện, thụ lý hồ sơ và giải quyết việc cũng như tại phiên họp, Thẩm phán chủ tọa phiên họp đã tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật về trình tự thủ tục giải quyết việc dân sự, đảm bảo được tính khách quan, công minh và tạo điều kiện cho đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Các đương sự trong vụ án đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, 369, 370, 371, 372, 388 và 389 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phan Đăng Q về việc yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị TH mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Phan Đăng Q và chị Nguyễn Thị TH có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận C, N ngày 25/9/2006. Do đó, anh Phan Đăng Q có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị TH mất tích.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Nguyễn Thị TH là người bị yêu cầu có đăng ký hộ khẩu thường trú và là nơi cư trú cuối cùng tại tổ 10 phường T, quận C, thành phố N, căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

[2] Về nội dung:

Anh Phan Đăng Q có đơn yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị TH mất tích.

Tòa án đã tiến hành ghi lời khai của ông Phan Đăng W và bà Nguyễn Thị D là bố mẹ đẻ của anh Phan Đăng Q và là người sinh sống cùng nhà với vợ chồng anh Q và chị TH, ông bà cung cấp: chị Nguyễn Thị TH và chồng sinh sống cùng nhà với chúng tôi, năm 2019 do vay nợ nhiều người dẫn đến vỡ nợ nên đã bỏ nhà đi, không có liên lạc gì với gia đình, hiện nay ông W và bà D cũng không biết chị TH đang ở đâu, làm gì.

Trao đổi tại tổ dân phố số 10 phường T, quận C, N ông Ngạc Đình U, tổ trưởng cung cấp: Anh Phan Đăng Q kết hôn với chị Nguyễn Thị TH năm 2006 rồi về chung sống cùng bố mẹ anh Q tại địa chỉ số 4 (nay là số 2A) ngõ 189 NNV, tổ 10 phường T, quận C, N. Quá trình chung sống hai vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn liên quan đến kinh tế và đỉnh điểm là tháng 5 năm 2019 do vỡ nợ nên chị TH đã bỏ khỏi nhà, đi đâu đến nay không có tin tức gì.

Xác minh tại Công an phường T cung cấp: chị Nguyễn Thị TH không sinh sống địa phương từ tháng 5 năm 2019. Chị TH đi đâu, làm gì công an phường không nắm được, do khi đi chị TH không trình báo với công an phường.

Ngày 08/4/2022 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã ban hành Quyết định số 01/2022/QĐ-DS về việc Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên Báo Công lý, Đài tiếng nói Việt Nam, Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Cổng giao tiếp điện tử của UBND thành phố Hà Nội và niêm yết Quyết định tại UBND phường T, quận C, N. Nay đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng tin nhưng cũng không có tin tức gì về chị Nguyễn Thị TH.

Do đó, anh Phan Đăng Q đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị TH mất tích là có cơ sở, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về lệ phí: anh Phan Đăng Q phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, 369, 370, 371, 372, 388 và 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố mất tích của anh Phan Đăng Q đối với chị Nguyễn Thị TH.

2. Tuyên bố chị Nguyễn Thị TH, sinh năm: 1983; số Giấy chứng minh nhân dân: 111909212; HKTT và Nơi cư trú cuối cùng: Số 4 Ngõ 189 NNV, tổ 10 phường T, quận C, thành phố N mất tích.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Phan Đăng Q phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, xác nhận anh Q đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0018105 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Anh Phan Đăng Q có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- UBND phường T,
quận C, N;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Anh Huy